

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN H
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 19/2019/HS-ST

Ngày: 26/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN H, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Liêm

Các hội thẩm nhân dân

1. Ông: Trần Công Tài

2. Ông: Điều Toàn

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Long - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 26/3/2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước xét xử vụ án hình sự thụ lý số 20/2019/TLST-HS ngày 22/02/2019 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử 17/2019/QĐXXST-HS ngày 01/3/2019 và thông báo về việc thay đổi thời gian mở phiên tòa số 03/TB-TA ngày 12/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện H đối với bị cáo:

Dương Hoàng T, sinh ngày 07/8/1988 tại Bình Phước; Tên gọi khác: T₁; Nơi cư trú: tổ 3, ấp 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Dương Hoàng D, sinh năm 1963 (đã chết) và bà Phạm Thị Diệu H, sinh năm 1965; Bị cáo có vợ tên Lê Thị D₁, sinh năm 1990 (đã ly hôn); Bị cáo có 01 con sinh năm 2013; Tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: ngày 18/8/2008 bị Công an huyện B phạt 150.000đ về hành vi trộm cắp tài sản.

Bị cáo tại ngoại có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại:

Bà Hoàng Thị V, sinh năm 1978 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

Người làm chứng: Tống Văn M sinh năm 1986.(vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, ấp 3, thị trấn T, huyện H, tỉnh Bình Phước.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 04/9/2018, Dương Hoàng T đi xe đạp ngang qua quán cà phê bỏ hoang nhìn thấy có dây điện bắt qua quán, T nghĩ bên trong quán có máy bơm điện, T dừng xe đạp để ở lề đường đi theo đường dây điện đến giếng khoan sau đó T mở nắp giếng đồng thời kéo dây điện và cả máy bơm lên khỏi giếng. Ngay lúc này có anh Tống Văn M vừa đi đến thấy có xe đạp để bên đường nhưng không thấy người nên anh M đi vào bên trong phát hiện T đang quấn dây điện để lấy bơm. Anh M bắt quả tang đồng thời báo cho Công an thị trấn T xử lý.

Tại cơ quan Cảnh sát điều tra Tú đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Bản cáo trạng số 14/CT-VKSHQ ngày 20/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Dương Hoàng T về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Hoàng T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 điều 173 điểm h,i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo 09 tháng đến 12 tháng tù.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi Hội đồng xét xử nghị án

Bị cáo đã biết lỗi và rất ăn năn. Xin hội đồng xét xử xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện H và Kiểm sát viên trong quá

trình điều tra và truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp của bị cáo và những người tham gia tố tụng.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với thời gian và địa điểm xảy ra vụ án và toàn bộ tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, có đầy đủ cơ sở khách quan xác định vào ngày 04/9/2018 khi đi qua quán cà phê bỏ hoang nhìn thấy có dây điện nên T nghĩ bên trong sẽ có máy bơm điện và nảy sinh ý định trộm cắp tài sản, lúc này quán bỏ hoang, không có người trông coi, T đã vào tìm tài sản khi thấy bên dưới giếng khoang có máy bơm điện nên bị cáo đã thực hiện ngay hành vi trộm tài sản. Trong lúc đang thực hiện thì bị anh M phát hiện bắt quả tang.

Căn cứ kết luận định giá tài sản số 130/KL-HĐĐGTTTHS ngày 19/9/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện H bơm điện mà T lấy trộm hiệu BM-PUMP, Moden BM-101-16, cùng với dây điện loại 3 lõi dài 40 mét có giá trị tại thời điểm là 2.172.000đ.

Trên cơ sở đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo Dương Hoàng T về tội Trộm cắp tài sản là có căn cứ.

[3] Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự và phải hoàn toàn chịu trách nhiệm bởi hành vi của mình.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xem thường pháp luật, xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người bị hại được pháp luật hình sự bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự tại địa phương, bị cáo thực hiện hành vi phạm tội của mình với lỗi cố ý. Do đó, cần có một hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành người có ích cho xã hội và phòng ngừa chung.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tài sản chiếm đoạt có giá trị không lớn và phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo được Hội đồng xét xử xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h, i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xét về nhân thân: tại thời điểm thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo không có tiền án, tiền sự, nhưng trước đó 18/8/2008 bị Công an huyện B, phạt 150.000đ về hành vi trộm cắp tài sản đã chấp hành xong. Bị cáo đương nhiên được coi đã xóa tiền sự.

Nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học sửa đổi bản thân mà khi thấy có tài sản bị cáo nghĩ đến việc trộm bán lấy tiền tiêu xài cho bản thân, bị cáo có sức khỏe nhưng lại không tìm việc làm để có thu nhập một cách hợp pháp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết. Tuy nhiên, xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và mới phạm tội lần đầu nên hội đồng xét xử áp dụng hình phạt thấp nhất đối với bị cáo cũng là thể hiện sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội lần đầu.

[4] Về vật chứng vụ án:

Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H đã xử lý đúng quy định của pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét lại.

Đối với chiếc xe đạp hiệu Vitacô, khung Inooc bị cáo không sử dụng vào mục đích đi tìm tài sản để trộm cắp nên cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác nên hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Dương Hoàng T phạm tội “Tội trộm cắp tài sản”.

[2] Về điều luật áp dụng và hình phạt:

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm h,i,s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự :

Xử phạt bị cáo Dương Hoàng T 06 (sáu) tháng tù. Thời gian tính tù từ ngày thi hành án.

[3] Về vật chứng vụ án:

Áp dụng Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Trả cho bị cáo Dương Hoàng T 01 chiếc xe đạp hiệu Vitacô, khung Inooc.

(Hiện trạng xe như trong biên bản giao nhận vật chứng số 0005607 ngày 25/02/2019 của Chi cục thi hành án dân sự huyện H).

[4] Về án phí:

Áp dụng Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Dương Hoàng T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[5] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án này trong hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Đối với bị hại vắng mặt tại phiên tòa thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận bản án./.

Nơi nhận :

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện H;
- Bị cáo và đương sự;
- Bộ phận HSNVCS CA H;
- Phòng HSNVCS CA tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thành Liêm

